

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 13-4-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Nhơn.

Ông Nguyễn Chí Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quảng Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Thanh T; sinh ngày 14 tháng 4 năm 1980 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; con ông Võ Duy C (chết) và bà Nguyễn Thị X; có vợ tên là Lâm Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi kết án 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2011/HSST ngày 13/9/2011, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2021 cho đến nay; bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa;

2. Họ và tên: Võ Lâm T1; sinh ngày 01 tháng 10 năm 1999 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn ĐT, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Võ Thanh T và bà Lâm Thị H; chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Huyền T2 và có 02 con cùng sinh năm 2019; tiền án, tiền sự:

Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2021 cho đến nay; bị cáo đang giam, có mặt tại phiên tòa;

Người bào chữa:

1. Bà Hoàng Cảnh T3, Luật sư Văn phòng Luật sư VP, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi, là người bào chữa theo luật định cho bị cáo Võ Thanh T (theo Quyết định phân công số 54/ĐLS ngày 01/11/2021 của Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi).

Địa chỉ: Số 399 đường L, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt;

2. Ông Trần Quang H1, Luật sư Văn phòng Luật sư MQ, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi, là người bào chữa theo luật định cho bị cáo Võ Lâm T1 (theo Quyết định phân công số 53/ĐLS ngày 01/11/2021 của Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi).

Địa chỉ: 26/19 đường LTĐ, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Quang H2, sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ dân phố số 6, thị trấn C, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt;

2. Anh Bùi Công C, sinh năm: 2004; người đại diện hợp pháp của anh Bùi Công Ch: Ông Bùi Công V (là cha đẻ của anh Bùi Công C) sinh năm: 1978, trú tại: Thôn AK, xã BA, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; đều vắng mặt;

3. Ông Bùi Công V, sinh năm: 1978; trú tại: Thôn AK, xã BA, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Võ Văn T4, sinh năm: 1964;

2. Ông Phạm Thanh H3, sinh năm: 1957;

Cùng trú tại: Thôn ĐT, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 16/10/2021, Võ Thanh T gọi điện thoại cho Võ Lâm T1 qua số điện thoại của anh Bùi Công C để đi nhận ma túy vận chuyển giúp cho người bạn của Ngô Quang H2 kiếm ít tiền và ma túy về sử dụng thì T1 đồng ý. Sau đó, T1 sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 76C1- 69284 chở theo “Nhỏ” (Bạn hay sử dụng chung ma túy với T1) đi từ xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về nhà ở xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi, chở T và “Nhỏ” đến đoạn đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi thuộc thôn ĐT, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi đợi nhận hàng.

Trong lúc đợi nhận hàng, T hỏi T1 “Nhận hàng gì vậy ba”; T trả lời “Đi nhận hàng ma túy cho người ta để kiếm ít ma túy với ít tiền chơi”, T1 nói lại với

T “Giờn hay thiệt vậy ba, lỡ bị bắt thì hai đứa nhỏ ở nhà ai nuôi”; T nói với T1 “Nếu vậy thì con về trước đi”, nhưng T1 không về mà nói với T “Thôi đợi nhận đồ xong rồi về, chứ giờ con về thì ai chở ba về”. Trong quá trình T và T1 nói chuyện với nhau, “Nhỏ” đứng xa chỗ T và T1 nên không nghe thấy. Khoảng 05 đến 10 phút sau thì xe chở hàng đến, T đi ra đường cao tốc nhận từ nhân viên nhà xe 01 (Một) thùng giấy màu trắng, bên ngoài có ghi dòng chữ “*Người nhận: Nguyễn Thị Hạ. Bình Sơn, Quảng Ngãi 0702713748*”, đưa 180.000 đồng tiền cước. Khi T nhận hàng, thì T1 chạy đến gần để xem thùng hàng. T cầm thùng hàng đi bộ một đoạn thì bị lực lượng Công an phát hiện, mời T và T1 về trụ sở Công an xã BT, huyện BS để làm việc, còn “Nhỏ” bỏ chạy. Tại Công an xã BT, T mở thùng hàng vừa nhận ra, bên trong chứa một nồi cơm điện, trong nồi cơm điện là 02 gói giấy bạc, bên trong gói giấy bạc có 02 (Hai) túi ni lông chứa 35,14 gam Methamphetamine (Ma túy đá).

Quá trình điều tra, Võ Thanh T khai nhận: Vào ngày 13/10/2021, có một người sử dụng số điện thoại 0965865121 gọi điện thoại cho T, người này tự xưng là “Bạn của H2” (H2 là người cùng sử dụng ma túy với T, nhà ở thị trấn C, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi) để nhờ T nhận một thùng hàng có chứa ma túy đã gửi từ Thành phố Hồ Chí Minh về Quảng Ngãi. Người này hứa sau khi T nhận hàng sẽ cho ma túy để T sử dụng và T đồng ý. Đến ngày 14/10/2021, người xưng là “Bạn của H2” sử dụng một số điện thoại khác không phải số “0965865121” (Chưa xác định được số điện thoại) gọi lại cho T qua số điện thoại di động “0702713748” của T, hỏi T sử dụng số điện thoại nào để liên lạc nhận hàng. T nói sử dụng số điện thoại “0702713748”. Người đó cho T số điện thoại của nhà xe ở Thành phố Hồ Chí Minh để T liên lạc nhận ma túy. Đến trưa ngày 15/10/2021, nhà xe vận chuyển hàng gọi điện cho T để xác nhận và T hẹn với nhà xe đến đoạn đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi thuộc thôn ĐT, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi để giao, nhận hàng. Chiều ngày 15/10/2021, T điện thoại cho con ruột là Võ Lâm T1 nói T1 mượn xe để sáng ngày 16/10/2021 chở T đi nhận hàng (Ma túy) và T1 đồng ý. Sau đó, Võ Lâm T1 điện thoại cho Bùi Công C để mượn xe, C đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 76C1-69284 đến nhà của T1, T1 chở C đến cổng Khu công nghiệp Visip để C đi làm, còn T1 lấy xe quay về nhà. Trước khi về T1 có mượn điện thoại của C để sử dụng. Đến sáng sớm ngày 16/10/2021, T gọi cho T1 để chở đi nhận hàng thì bị bắt như trên.

Ngày 17/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định trưng cầu giám định số 147/CSĐT(CSMT), trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh giám định chất rắn màu trắng đã thu giữ của Võ Thanh T và Võ Lâm T1.

Tại bản Kết luận giám định số 913/KLGD-PC09 ngày 22/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

Chất rắn màu trắng bên trong túi ni lông số 01 trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 17,21 gam.

Chất rắn màu trắng bên trong túi ni lông số 02 trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 17,93 gam.

Tổng khối lượng mẫu ma túy, loại Methamphetamine bên trong phong bì gửi giám định là 35,14 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 04/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Võ Thanh T và bị cáo Võ Lâm T1 về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Võ Thanh T và Võ Lâm T1 phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 16 năm tù đến 17 năm tù.

Xử phạt bị cáo Võ Lâm T1 từ 15 năm tù đến 15 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong số 913/PC09 (GD-2021); bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và chữ ký của Huỳnh Minh Nhựt, Nguyễn Ngọc Chương, Nguyễn Thị Hồng Thúy; bên trong chứa mẫu Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định

+ 02 (Hai) mảnh giấy màu bạc;

+ 01 (Một) bộ nồi cơm điện hiệu FUJIKA, màu trắng - xanh;

+ 01 (Một) thùng giấy màu trắng, bên ngoài có ghi dòng chữ "Người nhận: Nguyễn Thị Hạ. Bình Sơn, Quảng Ngãi 0702713748".

- Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số Imei 1: 35311608157164, số Imei 2: 353117080157162, bên trong thân máy có gắn 02 (Hai) thẻ sim Mobifone có dãy số: 8401201133200419 và 8401181133157124, bên trong 01 (Một) phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Phương Đông, Nguyễn Ngọc Chương, Phùng Đức Quang và đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi;

- Trả lại cho bị cáo Võ Thanh T:

+ 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 212060995, họ tên: Võ Thanh T, do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 05/12/2009; 01 (Một) thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên “VO THANH TUAN”.

Luận cứ bào chữa của Luật sư Hoàng Cảnh T3 cho bị cáo Võ Thanh T: Thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Võ Thanh T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Xét về nguyên nhân, điều kiện phạm tội, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mẹ của bị cáo hiện đang bị bệnh nặng, không có khả năng lao động; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bản thân bị cáo suy sụp về tinh thần do vợ của bị cáo bỏ đi, bị cáo phải nuôi con nhỏ dẫn đến bị kẻ xấu lôi kéo vào con đường phạm tội. Ngoài ra, quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Võ Thanh T thống nhất với Luận cứ bào chữa của Luật sư Hoàng Cảnh T3 và không có bổ sung gì thêm.

Luận cứ bào chữa của Luật sư Trần Quang H1 cho bị cáo Võ Lâm T1: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Võ Lâm T1 về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, vợ bị cáo bỏ đi, bản thân bị cáo đang nuôi hai con nhỏ sinh năm 2019, hiện nay hai con của bị cáo đang được người hàng xóm cưu mang. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Võ Lâm T1 thống nhất với Luận cứ bào chữa của Luật sư Trần Quang H1 và không có bổ sung gì thêm

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo Võ Thanh T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy việc làm sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo Võ Lâm T1 nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy việc làm sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình nuôi hai con nhỏ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[II] Về nội dung:

[1] Xét hành vi của bị cáo Võ Thanh T và Võ Lâm T1: Xuất phát từ nhu cầu muốn có ma túy sử dụng, sáng ngày 16/10/2021 Võ Lâm T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số 76C1- 69284 chở Võ Thanh T đến đoạn đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, thuộc thôn ĐT, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi để vận chuyển ma túy giúp cho một đối tượng mà T không biết tên, chỉ biết người này tự xưng là bạn của Ngô Quang H2. Do H2 là bạn của T, thường xuyên sử dụng ma túy chung với T và người tự xưng là bạn của H2 điện thoại hứa hẹn sau khi T nhận hàng sẽ cho T ma túy để sử dụng nên T đã đồng ý nhận hàng và vận chuyển ma túy cho người tự xưng là bạn của H2. Đến khoảng 4 giờ 30 phút, sau khi nhận thùng hàng từ nhà xe vận chuyển thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt giữ. Quá trình khám xét, bên trong thùng hàng có 01 nôi com điện, trong nôi com điện có 02 gói giấy bạc, bên trong gói giấy bạc có 02 túi ni lông chứa ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 913/KLGD-PC09 ngày 22/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong túi ni lông số 01 trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 17,21 gam; chất rắn màu trắng bên trong túi ni lông số 02 trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu: 17,93 gam. Tổng khối lượng mẫu ma túy, loại Methamphetamine bên trong phong bì gửi giám định là 35,14 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, các bị cáo Võ Thanh T, Võ Lâm T1 khai nhận: Do trước đó Võ Thanh T thường xuyên sử dụng ma túy với H2 (Nhà ở thị trấn C, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi). Ngày 13/10/2021, T nhắn tin hỏi H2 có đồ (Ma túy) không thì bán cho T, nhưng H2 chưa có nên chưa bán cho T. Đến ngày 14/10/2021, có một

người tự xưng là bạn của H2, sử dụng số điện thoại 0979001200 để liên lạc với T và nhờ T nhận giúp 01 gói ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh gửi về tỉnh Quảng Ngãi thì người này sẽ trả công bằng cách cho bị cáo ma túy để sử dụng thì bị cáo T đồng ý.

Ngày 14/10/2021, người xưng là bạn của H2 tiếp tục sử dụng một số điện thoại khác gọi hỏi T sử dụng số điện thoại nào để liên lạc nhận hàng. T nói sử dụng số điện thoại “0702713748”, người đó cho T số điện thoại của nhà xe ở Thành phố Hồ Chí Minh để T liên lạc nhận ma túy. Đến trưa ngày 15/10/2021, nhà xe vận chuyển hàng gọi điện cho T để xác nhận và T hẹn với nhà xe đến đoạn đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi thuộc thôn ĐT, xã BT, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi để giao, nhận hàng. Chiều ngày 15/10/2021, T điện thoại cho con ruột là Võ Lâm T1 nói T1 mượn xe để sáng ngày 16/10/2021 chở T đi nhận hàng thì T1 đồng ý. Đến sáng ngày 16/10/2021, Võ Lâm T1 điều khiển xe mô tô chở Võ Thanh T đến đoạn đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, trong lúc đợi nhận hàng T1 hỏi T nhận hàng gì thì T nói nhận ma túy. Tuy T1 biết T nhận hàng là ma túy nhưng vẫn đồng ý chờ T nhận hàng xong và chở T về. Đến khoảng 02 giờ ngày 16/10/2021, trong lúc T nhận hàng từ nhà xe thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện, bắt giữ về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của Võ Thanh T và Võ Lâm T1.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Võ Thanh T và Võ Lâm T1 về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Võ Thanh T và Võ Lâm T1 là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức lao động nhưng không lương thiện làm ăn. Các bị cáo nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là hành vi đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước và làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người nhưng các bị cáo vẫn thực hiện.

Đây là vụ án vận chuyển trái phép chất ma túy có tính chất đồng phạm giản đơn do các bị cáo Võ Thanh T, Võ Lâm T1 cùng thực hiện trong đó bị cáo Võ Thanh T là người khởi xướng, rủ rê; bị cáo Võ Lâm T1 là người giúp sức cho Võ Thanh T.

Bản thân bị cáo Võ Thanh T, vào năm 2011, đã bị kết án 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Bị cáo Võ Lâm T1 khi biết Võ Thanh T vận chuyển trái phép chất ma túy mà còn giúp sức cho bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo Võ Thanh T, Võ Lâm T1 mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Võ Thanh T và bị cáo Võ Lâm T1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Võ Thanh T là lao động chính trong gia đình, bị cáo Võ Lâm T1 có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi dưỡng hai con nhỏ sinh năm 2019; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng cho các bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) phong bì niêm phong số 913/PC09 (GD-2021); bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và chữ ký của Huỳnh Minh Nhựt, Nguyễn Ngọc Chương, Nguyễn Thị Hồng Thúy; bên trong chứa mẫu Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định. Đây là ma túy, là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 02 (Hai) mảnh giấy màu bạc; 01 (Một) bộ nồi cơm điện hiệu FUJIK, màu trắng - xanh; 01 (Một) thùng giấy màu trắng, bên ngoài có ghi dòng chữ “Người nhận: Nguyễn Thị Hạ. Bình Sơn, Quảng Ngãi 0702713748”. Đây là phương tiện chứa ma túy trong quá trình vận chuyển, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số Imei 1: 35311608157164, số Imei 2: 353117080157162, bên trong thân máy có gắn 02 (Hai) thẻ sim Mobifone có dãy số: 8401201133200419 và 8401181133157124 là điện thoại của Võ Thanh T dùng để liên lạc vận chuyển trái phép chất ma túy nên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 212060995, họ tên: Võ Thanh T, do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 05/12/2009; 01 (Một) thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên “VO THANH TUAN”. Đây là T1 sản cá nhân của Võ Thanh T không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho Võ Thanh T.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius, màu đỏ - đen, số máy: RECUE3720LY043199, số khung: E32VE-219253, biển số: 76C1-69284 thuộc sở hữu của ông Bùi Công V (Cha đẻ của Bùi Công C). Ông V đưa xe mô tô cho C sử dụng để đi làm ở khu Công nghiệp Visip. Việc Võ Lâm T1 mượn xe của Bùi Công C để sử dụng, sau đó chở Võ Thanh T đi vận chuyển trái phép chất ma túy thì ông Bùi Công V và Bùi Công C không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Bùi Công V là có căn cứ.

[5] Đối với những người liên quan trong vụ án:

[5.1] Đối với đối tượng tên “Nhỏ”: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành xác minh tại xã Bình An, huyện Bình Sơn nhưng không xác định được người có đặc điểm như trên. Qua điều tra, Võ Lâm T1 quen

biết “Nhỏ” thông qua một người tên “Vương” ở xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn (Không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã xác minh tại xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn nhưng không xác định được người tên Vương. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[5.2] Đối với anh Bùi Công C: Khi cho bị cáo T1 mượn xe, anh Chiến không biết bị cáo T1 sử dụng xe để vận chuyển ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Bùi Công C là có căn cứ.

[5.3] Đối với số thuê bao 0965865121: Đây là số điện thoại của người gọi cho T nhờ nhận ma túy, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã có 02 Công văn yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội cung cấp về thông tin chủ thuê bao, lịch sử chi tiết cuộc gọi, tin nhắn, nhưng đến nay vẫn chưa có văn bản trả lời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[5.4] Đối với người tự xưng là bạn của H2: Vì không có thông tin cụ thể nên không có căn cứ để xác minh là ai, ở đâu. Đối với Ngô Quang H2 có quen biết với Võ Thanh T qua nhiều lần sử dụng ma túy chung, nhưng không nhờ T đi lấy ma túy vào ngày 16/10/2021, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ngô Quang H2 là có căn cứ.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo Võ Thanh T và Võ Lâm T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T và bị cáo Võ Lâm T1 phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 16 (Mười sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (16/10/2021).

Xử phạt bị cáo Võ Lâm T1 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (16/10/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì niêm phong số 913/PC09 (GD-2021); bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và chữ ký của ông Huỳnh Minh Nhựt, Nguyễn Ngọc Chương, Nguyễn Thị Hồng Thúy; bên trong chứa mẫu Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định

- 02 (Hai) mảnh giấy màu bạc;

- 01 (Một) bộ nồi cơm điện hiệu FUJIKI, màu trắng - xanh;

- 01 (Một) thùng giấy màu trắng, bên ngoài có ghi dòng chữ “Người nhận: Nguyễn Thị Hạ. Bình Sơn, Quảng Ngãi 0702713748”.

2.2. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, số Imei 1: 35311608157164, số Imei 2: 353117080157162, bên trong thân máy có gắn 02 (Hai) thẻ sim Mobifone có dãy số: 8401201133200419 và 8401181133157124, bên trong 01 (Một) phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Phương Đông, Nguyễn Ngọc Chương, Phùng Đức Quang và đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi;

2.3. Trả lại cho bị cáo Võ Thanh T: 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân số 212060995, họ tên: Võ Thanh T, do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 05/12/2009; 01 (Một) thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên “VO THANH TUAN”.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, T1 sản ngày 06/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Quảng Ngãi và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Võ Thanh T và Võ Lâm T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng PC04 Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Những người TGT;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

Lê Thị Mỹ Giang